TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **213**/2025/QĐST-HNGĐ	

Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 186/2025/TLST-HNGĐ ngày 12/8/2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn Võng La, xã Aên Lộc, TP. Hà Nội. CCCD số: 001185001890.

Bị đơn: Ông **Lương Văn B**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn Võng La, xã Aên Lộc, TP. Hà Nội. CCCD số: 030084005799.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/8/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị A và ông Lương Văn B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 17, quyển số 01, đăng ký ngày 03/3/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Võng La, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội (Nay là xã Aên Lộc, TP. Hà Nội) cấp cho bà Nguyễn Thị A và ông Lương Văn B không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Bà Nguyễn Thị A và ông Lương Văn B có 03 con chung là Lương Thị Lâm Oanh, sinh năm 2006; Lương Thị Hồng Trang, sinh ngày 28/9/2009 và Lương Thị Như Ngọc, sinh ngày 15/10/2020.

Sau ly hôn, do chị Oanh đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe nên bà A, ông B đều không yêu cầu giải quyết vấn đề con chung đối với chị Oanh. Bà A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trang, cháu Ngọc và hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi cháu Trang, cháu Ngọc thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Ông B có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị A và ông Lương Văn B đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị A chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: **3990** ngày 12/8/2025 của A hành án dân sự TP. Hà Nội. Bà A được trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 7- Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Aên Lộc;
- Lưu hồ sơ./.

Nguyễn Lâm Bình